

**HƯỚNG DẪN TẠM THỜI KỸ THUẬT TRỒNG, CHĂM SÓC
VÀ THU HOẠCH CÂY DỨA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM**
(Ban hành theo Quyết định số: 130/QĐ-SNN&PTNT ngày 06 tháng 3 năm 2024
của Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Nam)

Dứa (*Ananas comosur* Lour) là loài cây ăn quả nhiệt đới, thích hợp trên đất có tầng canh tác dày, không bị ngập úng, trồng được ở nhiều vùng trên địa bàn tỉnh. Tại Quảng Nam, Dứa được trồng phổ biến tại các huyện Đại Lộc, Tiên Phước, Nam Giang, Đông Giang, Tây Giang...

I. CHỌN ĐẤT, CHUẨN BỊ ĐẤT TRỒNG

1. Chọn đất trồng

Dứa có thể trồng trên nhiều loại đất, nhưng phải đảm bảo thoát nước tốt, không bị ngập úng vào mùa mưa... Điều kiện thích hợp nhất để trồng là đất thịt pha cát, đất thịt nhẹ (vùng đồi núi), nhiều hữu cơ, thoát nước tốt, độ pH dao động từ 4,0 - 6,0 (nhóm dứa Cayenne yêu cầu độ pH là 5,0 - 6,0; nhóm Queen yêu cầu độ pH là 4,0 - 5,0). Tầng canh tác dày 50 cm trở lên, mực nước ngầm thấp hơn 60 cm. Không trồng Dứa ở chân đất trũng thấp, dễ bị ngập úng.

2. Chuẩn bị đất trồng

- Thiết kế vườn: Trên đất bằng phẳng, khu vực có địa hình thấp nên tiến hành lên luống, đào mương để giúp vườn thoát nước tốt, đồng thời nâng cao tầng canh tác, tránh ngập úng vào mùa mưa. Trên đất dốc, thiết kế vườn trồng theo đường đồng mức để hạn chế xói mòn, rửa trôi.

- Trồng cây che bóng, chắn gió: Khi trồng Dứa ở những khu vực trống gió, nhiều ánh sáng trực xạ cần thiết kế trồng vành đai chắn gió và cây che bóng cho vườn. Chọn các loại cây trồng có độ cao hợp lý, chắc gốc, khó đổ ngã trồng quanh vườn để chắn gió và che bóng. Trồng dọc theo trục đường chính và các đường nhánh, những cây che bóng, cây chắn gió nên trồng trước khi trồng Dứa.

II. CÂY GIỐNG

Giống Dứa được trồng phổ biến tại Quảng Nam là nhóm Cayenne (có năng suất cao, quả to, trung bình 2 - 2,5 kg/quả, thích hợp làm nguyên liệu cho chế biến, xuất khẩu; phát triển tốt trên đất có pH trung tính và có sự đầu tư thâm canh cao) và nhóm Queen (dễ canh tác, thích nghi với các điều kiện khí hậu đất đai có pH thấp, chống chịu hạn tốt; giống có chất lượng ngon, trọng lượng quả trung bình 1-1,2 kg/quả, rất phù hợp cho thị trường tiêu thụ trái tươi).

Có nhiều phương pháp nhân giống: Nhân giống hữu tính (bằng hình thức gieo hạt) và nhân giống vô tính (cây mô, nhân bằng chồi, hom thân). Trong sản

xuất, nhân giống bằng chồi (chồi ngọn, chồi nách, chồi cuống) và hom thân là phổ biến nhất. Phương pháp này có ưu điểm là dễ thực hiện, cây sinh trưởng khỏe và nhanh cho quả, nhưng có nhược điểm là cây không được đồng đều, khó nhân với số lượng nhiều để phục vụ sản xuất trên diện tích lớn. Dưới đây giới thiệu phương pháp nhân giống bằng chồi và hom thân:

1. Thiết kế nhà giâm chồi giống

- Thiết kế nhà mái vòm, độ cao khoảng 2,5 m, có diện tích phù hợp để thuận tiện cho việc chăm sóc và đảm bảo mật độ trồng.

- Chế độ ánh sáng: Dứa là cây chịu bóng, nhà giâm chồi giống phải thiết kế hệ thống lưới che nắng loại 50 - 70%. Nên để nhà thông thoáng và chỉ che chắn đề phòng động vật phá hoại.

- Đất trồng và chế độ nước: Đất ở nhà giâm chồi phải tơi xốp, thoát nước tốt và chủ động tưới - tiêu để đảm bảo ẩm độ phù hợp cho cây sinh trưởng và phát triển được thuận lợi.

2. Chọn giống

Chồi hoặc hom giống được lấy từ cây giống (cây đúng đặc tính của giống, sinh trưởng khỏe; độ đồng đều cao; sạch sâu bệnh...); chồi phải đồng nhất về các đặc trưng hình thái như hình dạng chồi, màu sắc chồi, dạng lá và độ đồng đều trên 95%.

- Đối với nhân giống từ chồi (chồi ngọn, chồi nách, chồi cuống): Chồi giống, sau khi đã chọn lọc, phân loại. Nếu chồi đạt tiêu chuẩn (có chiều dài từ 30 cm trở lên, trọng lượng từ 250 gam trở lên) thì có thể đem trồng ngoài vườn sản xuất. Riêng những chồi chưa đạt tiêu chuẩn thì tiếp tục chăm sóc cho đến khi đạt tiêu chuẩn trước khi đem trồng.

- Đối với nhân giống từ hom thân: Khi lấy giống, phần thân già (hom giống) được bóc sạch hết lá và rễ phụ, dùng dao sắc cắt tạo khoanh dài 2 - 2,5 cm (những khoanh ngọn, non cắt dài hơn từ 2,5 - 3 cm). Lưu ý khi cắt phải dứt khoát, không làm dập nát. Các hom này, được đưa vào nhà giâm chồi để giâm, chăm sóc đến khi đạt tiêu chuẩn đem trồng.

3. Tạo chồi con trong nhà giâm chồi

3.1. Thời vụ giâm: Từ tháng 2 - 4 và từ tháng 7 - 9.

3.2. Cách giâm:

a) Đối với chồi giâm từ hom thân

- Làm luống cát trong nhà giâm chồi: Làm 2 luống, để lối đi ở giữa rộng 0,4m. Luống rộng 1,2 - 1,4 m, dài tùy theo độ dài của nhà, cao 15 cm.

- Cách giâm: Hom thân (khoanh) sau khi cắt, đem xếp đều trên mặt luống với mật độ từ 150 - 170 hom/m² (hàng cách hàng 2 cm, hom cách hom 1,5 - 2 cm), đặt thẳng đứng, phần ngọn hướng lên trên, lấp cát phủ kín hom từ 1,5 - 2 cm, sau đó tưới nước đủ ẩm.

- Chăm sóc:

+ Tưới nước: Trước khi giâm một ngày, tưới ẩm luống cát, sau khi giâm xong tưới nước đủ ẩm bằng thùng ô doa hạt nhỏ (tránh làm trôi cát ở trên chồi giâm). Giữ ẩm thường xuyên, không để cát bị khô hoặc sũng nước.

+ Bón phân: Sau khi giâm 1 - 1,5 tháng, khoảng 80% số hom có chồi đã nhú lên khỏi mặt cát khoảng 2 - 3 cm thì bắt đầu bón phân thúc bằng cách pha urê pha loãng 0,2% phun đều lên toàn bộ mặt luống. Lượng phun: 1 lít dung dịch đã pha cho 4 m² mặt luống. Phun định kỳ 10 ngày/lần.

Khi chồi đạt chiều cao từ 7 - 10 cm thì tách chuyển vào luống riêng để giâm cùng với các chồi đã lấy từ cây mẹ (chồi ngọn, chồi nách, chồi cuống) ở trên.

b) Đối với chồi giâm

- Chuẩn bị đất: Chọn loại đất thịt nhẹ, nhiều mùn, thoát nước tốt. Lên luống cao 15 - 20 cm, rộng 1,2 - 1,4 m, dài tùy theo độ dài của nhà giâm chồi; làm nhỏ đất trên luống (đường kính không quá 1 cm) nhưng không quá mịn.

- Phân bón lót (cho 1 m²) gồm: 2 kg phân chuồng hoai mục, 0,2 kg phân lân vi sinh. Các loại phân được trộn đều với đất trên luống. Nếu đất khô phải tưới ẩm một ngày trước khi giâm.

- Cách giâm: Những chồi (chồi ngọn, chồi nách, chồi cuống) chưa đạt tiêu chuẩn đem trồng và những chồi tách từ hom thân, đưa đi giâm vào luống giâm đã chuẩn bị sẵn. Mật độ giâm 50 chồi/m², khoảng cách 10 cm x 20 cm, chú ý không để đất rơi vào nong chồi.

- Chăm sóc:

+ Làm cỏ giữa các chồi bằng dụng cụ nhỏ hoặc nhổ bằng tay, không làm ảnh hưởng đến chồi đã giâm.

+ Bón thúc phân urê và kali theo tuổi chồi. Sau khi giâm chồi khoảng 1 tháng, tiến hành pha dung dịch urê 1% (100g/10lít nước) để tưới. Định mức 10 lít dung dịch tưới cho 5 m² (250 cây), sau đó tưới nước rửa lá chồi (tưới khoảng 15 ngày/lần). Sau 2 tháng, bón urê và kali vào giữa các hàng. Lượng phân hàng tháng như sau:

Số tháng sau giâm	3	4	5	6	Tổng số
Phân urê (g/m ²)	120	130	140	150	540
Phân kali clorua (g/m ²)	130	140	140	150	560

+ Tưới nước giữ ẩm, tránh để đất quá khô hoặc quá ướt.

+ Phòng trừ sâu bệnh: Thường xuyên kiểm tra vườn trồng để phát hiện và có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn

Cây Dứa sau khi giâm ở vườn giâm chồi con từ 06 tháng thì có thể xuất vườn đem trồng. Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn như sau:

- Cây đúng giống, đồng đều, sinh trưởng khỏe, bộ lá cân đối; bộ rễ phát triển tốt, có nhiều rễ, mọc đều.
- Chiều cao từ 30 cm trở lên.
- Trọng lượng từ 250 gam/cây trở lên.

III. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC

1. Thời vụ trồng: Dứa tại Quảng Nam có thể trồng vào 02 vụ chính gồm:

- Trồng vào tháng 3, 4, 5 và thu hoạch từ tháng 5 đến cuối tháng 6 năm sau.
- Trồng vào tháng 8, 9 và thu hoạch từ tháng 3 đến tháng 4 năm sau. Lưu ý, trồng vào những ngày trời mát hoặc sau các đợt mưa để đảm bảo tỷ lệ cây sống cao.

2. Mật độ và cách trồng

- Đối với trồng thuần: Mật độ trồng khoảng 50.000 - 55.000 cây/ha, khoảng cách: 0,40 x 0,50 m hoặc 0,40 x 0,45 m.
- Đối với trồng xen: Trồng theo khoảng cách trên với phần diện tích có thể khai thác dưới tán trong vườn nhà hoặc dưới tán rừng, với độ tàn che khoảng 0,5 - 0,6.
- Cách trồng: Trồng theo hàng đã định vị sẵn, trồng cây ở độ sâu khoảng 5 - 7 cm, giữ cây thẳng đứng, nén đất xung quanh cho chặt gốc. Nên chọn ngày trời mát để trồng, nếu trồng trong mùa khô cần tủ gốc bằng rơm rạ, vỏ trấu, xác thực vật... để giữ ẩm.

3. Chăm sóc, bón phân

3.1. Tủ gốc, tưới nước giữ ẩm

- Ngay sau khi trồng, tưới đẫm nước để ổn định cây, đồng thời dùng rơm rạ hoặc cỏ khô phủ quanh gốc để giảm thoát hơi nước.
- Thường xuyên kiểm tra vườn và tưới đủ ẩm cho cây, nhất là giai đoạn cây bắt đầu ra hoa; có thể sử dụng phương pháp tưới phun hoặc tưới thấm sao cho nước thấm sâu, không gây rửa trôi đất mặt. Tưới nước kết hợp với làm cỏ, bón phân cho cây.

3.2. Tỉa chồi, cắt lá định chồi

- Tỉa chồi: Đối với chồi cuống (hình thành xung quanh đáy quả), có thể dùng tay tách nhẹ theo chiều từ trên xuống, nên tiến hành vào giai đoạn các mắt Dứa ở đáy trái bắt đầu phát triển.
- Cắt lá, định vị chồi: Sau khi thu hoạch vụ Dứa tơ, kết hợp cắt bớt lá già cách gốc 20 - 25cm. Chỉ để lại một chồi bên (chồi nách) gần mặt đất nhất và mọc hướng vào bên trong.

3.3. Bón phân

- Tổng lượng phân bón: Lượng phân bón cho cây Dứa có thể tăng, giảm tùy thuộc vào điều kiện đất trồng, tình trạng sinh trưởng và năng suất của cây để điều chỉnh lượng phân bón cho phù hợp. Tuy nhiên, đối với Dứa phải tuân thủ yêu cầu lượng kali luôn cao hơn gấp 2 - 2,5 lần lượng urê. Cụ thể (tính cho 1 ha): Vôi 300 kg, urê 150 kg, lân 600 kg, kali 300 kg (tốt hơn nên dùng kali sun - phat) và 10 - 12 tấn phân hữu cơ hoai mục.

- Cách bón:

+ Bón lót (Trước khi trồng 5 - 7 ngày) gồm : Toàn bộ phân hữu cơ hoai mục, vôi, 60% lân, 25% urê và 25% kali.

+ Bón thúc: Trong khoảng thời gian 2 - 8 tháng sau khi trồng, bón hết lượng urê, lân; 50% lượng kali, chia đều làm thành 3 - 4 lần bón. Tưới ướt cây trước khi bón, bón theo từng cây, tập trung vào các lá già gần gốc. Ngưng bón phân 1,5 - 2 tháng trước khi xử lý ra hoa.

+ Bón nuôi quả: Chia lượng phân kali còn lại (25%) làm 2 lần, bón lúc 1 và 2 tháng sau khi hoa nở.

4. Xử lý ra hoa

Xử lý cho Dứa ra hoa là một trong những biện pháp quan trọng và rất cần thiết khi trồng ở quy mô lớn. Sự ra hoa của cây Dứa phụ thuộc vào kích thước và mức phát triển của cây. Thường giống Dứa Cayenne ra hoa khi có đủ tổng số lá trên 40 lá và giống Dứa Queen có tổng số lá từ 28 - 32 lá.

- Tỷ lệ phần trăm (%) ra hoa sẽ thấp nếu nhiệt độ vượt quá 30⁰ C, tốt nhất là nên xử lý vào ban đêm hoặc sáng sớm.

- Ngưng bón phân 1,5 - 2 tháng trước khi xử lý, đặc biệt là phân urê. Trường hợp xử lý xong gặp mưa lớn, thì phải xử lý lại.

- Cách xử lý: Hiện nay, thường dùng 2 loại hóa chất để xử lý cho Dứa ra hoa là Ethrel (còn gọi là Ethephon) và đất đèn (khí đá). Cách xử lý như sau:

+ Đối với xử lý bằng Ethrel: Dùng 1.000 lít nước sạch pha với 2 lít thuốc, sau đó thêm 20 kg urê và khuấy đều, ta được hỗn hợp dung dịch cần xử lý. Mỗi nống Dứa cần xử lý nhỏ 20 ml dung dịch đã pha cho một lần xử lý. Sau từ 2 - 3 ngày, xử lý nhắc lại lần 2 cùng với nồng độ và liều lượng trên.

+ Đối với xử lý bằng đất đèn: Có hai cách là xử lý khô và xử lý nước, cụ thể:

* Xử lý khô: Đập nhỏ đất đèn thành những hạt như hạt đỗ tương, bỏ vào 1 nống Dứa, khi nống có nhiều nước. Có thể tiến hành ngay sau các trận mưa. Đất đèn được đập nhỏ cho vào ống nhựa, đặt ống nhựa vào nống cây Dứa để bỏ đất đèn cho chính xác. Một ha cần khoảng 75 - 80 kg đất đèn.

* Xử lý nước: Hòa đất đèn tan đều vào nước trước khi cho vào nồn Dứa. Pha nồng độ 1%, nhỏ 50 ml dung dịch đã pha vào nồn cây Dứa. Sau 2 - 3 ngày, xử lý nhắc lại lần 2 với nồng độ và liều lượng như lần 1. Lưu ý, xử lý đất đèn phải dùng nước mát và xử lý khi ngoài trời có nhiệt độ thấp. Mùa Hè, nên xử lý vào ban đêm và sáng sớm để vườn Dứa đạt tỷ lệ ra hoa cao.

5. Quản lý sâu bệnh hại

Dứa là cây trồng tương đối ít bị sâu bệnh gây hại. Tuy nhiên, khi trồng nhiều với diện tích lớn, chăm sóc, bón phân không hợp lý...sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sinh vật gây hại. Trong đó, các đối tượng gây hại phổ biến gồm:

5.1. Sâu hại

a) Rệp sáp (*Dysmycocus sp.*): Rệp sáp gây hại rất phổ biến trên các vùng trồng Dứa, chúng xuất hiện nhiều trong mùa nắng ẩm, rệp sáp tấn công trên rễ, chồi, thân, lá, hoa và trái của cây Dứa và rất nguy hiểm nhất là truyền bệnh héo khô đầu lá Wilt.

b) Nhện đỏ (*Dolichotetranychus sp.*): Nhện đỏ có kích thước rất nhỏ (0,25 mm), đỏ hồng, có 8 chân. Trứng rất nhỏ hình bán cầu, màu đỏ sẫm. Nhện non giống trưởng thành nhưng màu hồng. Chúng thường xuất hiện trong mùa nắng, tập trung vào các bẹ lá để chích hút nhựa. Cây bị nhện tấn công thường có bộ lá kém phát triển, các lá có màu nâu xám và sần sùi và phần ngọn lá bị khô héo. Nhện đỏ còn tấn công trên trái non làm trái bị biến dạng, kém phát triển và giảm giá trị kinh tế.

* Biện pháp quản lý sâu hại

Áp dụng tốt Chương trình Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) để phòng, trừ sâu hại trên cây Dứa, cụ thể:

- Chăm sóc, bón phân cân đối, nhất là phân hữu cơ có bổ sung chế phẩm Trichoderma để tạo điều kiện thuận lợi cho cây sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu với sâu hại.
- Bảo vệ thiên địch và vi sinh vật có ích để khống chế sâu hại, bằng cách hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc BVTV khi chưa có sâu hại hoặc sâu hại ở mức độ nhẹ.
- Cắt tỉa và tiêu hủy các trái kém phát triển, nhiễm sâu hại.
- Áp dụng tốt biện pháp sử dụng giống tốt và canh tác đã nêu ở các phần trên.
- Khi sử dụng thuốc BVTV phải tuân thủ nguyên tắc “4 đúng”, ưu tiên thuốc có nguồn gốc sinh học, thảo mộc để phun trừ sâu hại.

5.2. Bệnh hại

a) Bệnh héo khô đầu lá (Wilt): Bệnh do virus gây ra. Khi bị bệnh, cây có triệu chứng từ chóp lá trở xuống nửa lá chuyển sang màu đỏ nhạt và sau đó chuyển sang đỏ đậm, hai rìa lá cuộn lại từ trên chóp ngọn trở xuống, dần dần toàn lá bị héo và cây sẽ không trở hoa. Bộ phận rễ bị thối, đầu tiên từ các rễ non và sau đó toàn bộ hệ thống rễ bị thối. Cây có triệu chứng bệnh chỉ nằm rải rác trong lô trồng (ít bị

tập trung theo từng vạt). Bệnh héo khô đầu lá do virus gây ra và được lan truyền bởi rệp sáp trong quá trình chích hút trên cây. Thời gian ủ bệnh có thể từ 3 - 5 tháng sau khi bị nhiễm.

b) Bệnh thối rễ và thối ngọn (do nấm *Phytophthora sp.*): Bệnh thối rễ Dứa thường xuất hiện nhiều trong mùa mưa nhất ở những ruộng có hệ thống thoát nước kém hoặc quá ẩm. Triệu chứng thối ngọn đầu tiên xuất hiện trên các lá ở giữa, lá có màu vàng hoặc hơi nâu, phần tâm ngọn bị thối làm cho ngọn Dứa bị héo. Biểu hiện thối rễ cũng tương tự như trên ngọn, điểm khác nhau là bộ lá chuyển sang màu nâu và toàn bộ hệ thống rễ bị thối và dễ dàng đổ ngã.

c) Bệnh thối trái (do nấm *Thielaviopsis paradoxa*): Nấm bệnh có thể tấn công ngay vết cắt của cuống trái làm thối cuống trái và đáy trái, nấm cũng tấn công trái bị tổn thương trong lúc vận chuyển. Nhiệt độ và ẩm độ cao là 2 yếu tố gia tăng tỷ lệ bệnh và trái Dứa sẽ thối rất nhanh. Để hạn chế bệnh, khi thu hoạch cần cẩn thận tránh làm trái bị xây xát, loại bỏ trái bị tổn thương nhằm tránh lây lan.

*** Biện pháp quản lý bệnh hại**

- Trồng cây với mật độ như giới thiệu ở trên, không trồng dày.
- Thực hiện các biện pháp canh tác (tưới nước, thoát nước, bón phân cân đối, sử dụng phân hữu cơ hoai mục) giúp cây khỏe mạnh tăng khả năng chống chịu bệnh.
- Cắt tỉa cành tạo tán cho vườn cây thông thoáng, tỉa và tiêu hủy các bộ phận (cành, lá, hoa, trái) bị bệnh. Dụng cụ cắt tỉa phải được sát trùng trước khi cắt tỉa cho từng cây, tránh lây bệnh từ cây này sang cây khác. Dụng cụ bao bì phải sạch khi vận chuyển và lưu trữ trái. Tiêu diệt môi giới truyền bệnh.

** Để hướng tới sản xuất sạch, nông sản đảm bảo an toàn, trong thời gian đầu khi cây chưa ra hoa, khi có sâu bệnh hại nặng có thể sử dụng thuốc BVTV để phòng trừ. Về sau, khi cây có hoa, cho quả, hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc BVTV, nhất là đối với thuốc có nguồn gốc hóa học. Trường hợp cần thiết, có thể sử dụng các chế phẩm sinh học, thảo mộc; ưu tiên áp dụng biện pháp đấu tranh sinh học như thả ong ký sinh, kiến ăn thịt, bầy côn trùng sinh học...*

IV. THU HOẠCH VÀ BẢO QUẢN

Thời gian chín của quả Dứa rất nhanh, khi gặp nhiệt độ cao hay có mưa rào quả rất dễ bị thối. Nên chia diện tích trồng thành nhiều vùng và trồng từng đợt để xử lý ra hoa ở các thời điểm khác nhau, hạn chế hao hụt sản phẩm.

- Thu hoạch cho mục đích ăn tươi và xuất khẩu tươi: Thời gian thu hoạch quả tốt nhất là khi quả có màu xanh nhạt và có 1 - 2 mắt ở gần cuống chuyển vàng.

- Dùng để chế biến cho công nghiệp: Thường được thu hoạch lúc quả chưa tới độ chín hoàn toàn, khoảng 100 ngày sau khi nở hoa đối với Dứa Queen và 105 - 110 ngày sau khi nở hoa đối với Dứa Cayenne. Dụng cụ thu hoạch, bảo quản phải sạch, tránh gây tổn thương trên vỏ qua trong quá trình thu hái và vận chuyển.

Trên đây là Hướng dẫn tạm thời kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch cây Dứa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Đề nghị tổ chức, cá nhân khi sản xuất cây Dứa cần tuân thủ hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần gửi thông tin về Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Nam để có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.